TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 296/2026/QĐST-HNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 20 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 443/2026/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1999.

Địa chỉ: Số C, thôn Q, xã H, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông Võ Nhật H1, sinh năm: 1996.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 71, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị H và ông Võ Nhật H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Nguyễn Thị H và ông Võ Nhật H1 thoả thuận: Ông Võ Nhật H1 được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con

chung Võ Nhật T, sinh ngày 08/7/2018 cho đến ngày thành niên. Ông Võ Nhật H1 không yêu cầu bà Nguyễn Thị H cấp dưỡng nuôi con.

Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị H nhận chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).* Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* bà Nguyễn Thị H đã nộp theo biên lai thu số 0012005 ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án đã được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 2 - Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 2 - Lâm Đồng;
- UBND xã Hiệp Thạnh, tỉnh Lâm Đồng (Số 34/2918 ngày 25/5/2018 tại UBND xã Hiệp An, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng trước đây);
- Lưu: Án văn, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hằng

TAND KHU VỰC 2
HOA209726.TL.QDBA
1930